| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hnh phúc** |

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày: 16/9/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Sung và bà Bạc Thị Kiên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà PHm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lầu Sái H ( không có tên gọi khác)**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1953, tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên ( nay là bản T; xã X, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Sáu L (đã chết) và mẹ đẻ bà Hờ Thị C (đã chết); Vợ: Chá Thị M, sinh năm 1954 và có 11 người con, hiện nay còn sống 05 người con; con lớn nhất sinh năm 1976 nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Theo bản án số 17/HS-ST, ngày 11/12/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy (Bản án đã được xóa án tích).

Theo bản án số 36/2005/HSST ngày 20/10/2005 bị tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 26 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Bản án đã được xóa án tích).

Theo bản án số 04/2012/HSST ngày 29/11/2012 bị tòa án nhân dân huyện Đ xử phải 08 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Bản án đã được xóa án tích).

Theo bản án số 10/2013/HSST ngày 05/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam. Chấp hành xong hình phạt

tù ngày 6/8/2020 ( bản án đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2025 đến ngày 21/5/2025 bị tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Xồng Bá R ( không có tên gọi khác)**, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1989, tại tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: bản T, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên ( nay là bản H, xã X, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Xồng Chồng H, sinh năm 1955 và bà Hờ Y L, sinh năm 1973; Vợ: không, từ năm 2008 đến 2015 sống chung như vợ chồng với H Y S, sinh năm 1994 có 02 người con sinh năm 2009 và năm 2011; Từ tháng 8/2024 đến nay sống chung như vợ chồng với bà Mùa Thị S, sinh năm 1983; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Theo bản án số 73/2014/HS-ST ngày 23/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử pHt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 10/3/2015 đã chấp hành xong ( bản án đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2025 đến ngày 21/5/2025 bị tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo Lầu Sái H:** Bà Nguyễn Thị Thu H, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo Xồng Bá R:** Bà Lường Thị T, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

**Người phiên dịch cho bị cáo Lầu Sái H**: Ông Dương Văn K, sinh năm 1982. Trú tại bản T, phường Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/5/2025, Lầu Sái H đi bộ từ lán nương của H đến khu vực đầu bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (nay là bản N, xã X, tỉnh Điện Biên) tìm mua ma túy bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi ( không rõ tên, địa chỉ) 01 túi Methamphetamine và 02 gói Heroine với giá 1.000.000đ. Mua xong, H cho vào túi vải màu đen đeo tRn người mang về lán nương ở bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (nay là bản T, xã X, tỉnh Điện Biên). Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 12/5/2025 khi H đang ở lán nương thì có Xồng Bá R đi bộ đến hỏi mua 100.000đ Heroine mục đích để sử dụng. H nhận tiền lấy 02 gói Heroine đưa cho R, R cầm trong lòng bàn tay phải. Khi cả hai vừa trao đổi mua bán xong thì bị tổ công tác công an xã P bắt quả tang thu trong lòng bàn tay phải của R 02 gói chất bột trắng nghi Heroine; thu trong túi vải đen Lầu Sái H đeo ở tRn người 01 túi nilon màu hồng có chứa 184 viên nén nghi là Methamphetamine và 100.000đ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 13 giờ 40 phút ngày 12/5/2025 và bản kết luận giám định số: 429/KL-KTHS ngày 18/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: số bột màu trắng thu giữ của Xồng Bá R gửi đi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,24 gam hoàn lại 0,16 gam. 184 viên nén thu giữ của Lầu Sái H là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 19,11g hoàn lại 19,04gam.

Cáo trạng số: 29/CT-VKSKV2 ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo: Lầu Sái H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị can Xồng Bá R về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử pHt bị cáo Lầu Sái H từ 11 năm đến 12 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự  xử pHt bị cáo Xồng Bá R từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Herroine ( còn lại sau giám định); 19,04 gam Methamphetamine( còn lại sau giám định); 01 túi vải màu đen và 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu hồng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ.

Không áp dụng hình pHt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa: người bào chữa cho các bị cáo Lầu Sái H và Xồng Bá R đều nhất trí với Luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo về tội danh, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo để đề nghị  Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình pHt bổ sung đối với các bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Riêng về hình pHt những người bào chữa cho các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề xuất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi pHm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình pHt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

TRn cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Xét hành vi của các bị cáo đã thực hiện:**

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi pHm tội như Cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với với Biên bản bắt người pHm tội quả tang hồi 12 giờ, ngày 12/5/2025, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; phù hợp với Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Vào ngày 12/5/2025, tại lán nương của Lầu Sái H ở bản T, xã P ( nay là bản T, xã X, tỉnh Điện Biên), bị cáo Lầu Sái H tàng trữ hai loại ma túy là Methamphetamine và Heroine nhằm mục đích bán lẻ, bị cáo đã bán 0,24 gam Heroine cho Xồng Bá R giá 100.000đ, sau đó bị bắt quả tang, số Methamphetamine còn lại có khối lượng 19,11 gam chưa kịp bán thì bị thu giữ. Bị cáo phải chịu tổng khối lượng của hai chất ma túy là 19,35 gam. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm pHm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo Lầu Sái H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi pHm tội với lỗi cố ý nên đã pHm vào tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Xồng Bá R đã có hành vi mua 0,24 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, gây nguy Hi cho chính sức khỏe cá nhân bị cáo và gây mất trật tự trị an xã hội, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm pHm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo R là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi pHm tội với lỗi cố ý nên đã pHm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tôi mua bán trái phép chất ma túy, quy định:

*1. Người  nào bán trái phép chất ma túy thì bị pHt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. PHm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pHt tù từ 07 năm đến 15 năm.*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này.*

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pHt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Hành vi pHm tội của các bị cáo đều thực hiện trước 0 giờ 0 phút, ngày 01/7/2025. Nên căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự thì vẫn áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) đối với các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

**[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lầu Sái H:**

Bị cáo Lầu Sái H có hành vi mua bán tổng 19,35 gam hai loại chất ma túy thuộc trường hợp pHm tội rất nghiêm trọng, bị cáo khai bản thân không nghiện chất ma túy nhưng vì lợi nhuận của việc bán chất ma túy mang lại nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi pHm tội, coi thường kỷ cương phép nước nên cần xử lý nghiêm minh.

Xét nhân thân thấy rằng bản thân bị cáo sinh ra lớn lên tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo đã bốn lần bị Tòa án đưa ra xét xử và bị kết án trong đó có ba bản án bị kết án liên quan đến hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy cho thấy bị cáo tuy đã bị xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi pHm tội của mình, bản thân bị cáo sinh ngày 01/01/1953 đến lần pHm tội này đã 72 tuổi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s và điểm o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy phân tích nhận định đề xuất xem xét về chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Lầu Sái H được Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[3]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Xồng Bá R:**

Bị cáo Xồng Bá R mua tàng trữ 0,24 gam Heroine về sử dụng cho bản thân pHm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Xuất phát từ nguyên nhân nghiện chất ma túy, bị cáo khai do sử dụng ma túy để giảm đau khi bị gãy xương dẫn đến nghiện, nhưng bị cáo cũng nhận thức rõ về tác Hi chất ma túy, biết rõ sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố ý vi pHm do đó bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã gây ra.

Xét nhân thân thấy rằng bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông tại bản T, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An Nghệ An, cũng là địa bàn vùng sâu, vùng xa của tỉnh Nghệ An, cuộc sống khó khăn, từng bị Tòa án kết tội về tội trộm cắp tài sản. Vì cuộc sống mưu sinh nên lên Điện Biên làm ăn sinh sống, không thoát khỏi cám giỗ chất gây nghiện, mua tàng trữ sử dụng pHm như ngày hôm nay.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi pHm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy phân tích nhận định đề xuất xem xét về chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Xồng Bá R được Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[4]. Về hình pHt:**

Hình pHt chính: Từ phân tích tại mục [1, 2, 3] tRn Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình pHt chính là hình pHt tù có thời Hn đối với các bị cáo để tiếp tục cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Mức hình pHt Viện kiểm sát đề xuất áp dụng đối với bị cáo Xồng Bá R là phù hợp, còn đối với bị cáo Lầu Sái H, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình pHt thấp hơn đề xuất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất.

Hình pHt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đều quy định: *"Người pHm tội còn có thể bị pHt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, điều kiện kinh tế của các bị cáo đều khó khăn, lại là đối tượng nghiện ma túy, khó có khả năng thi hành hình pHt bổ sung pHt tiền để thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình pHt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của những người bào chữa cho các bị cáo.

**[5]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[6] Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 0,16 gam Heroine và 19,04 gam Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định, đây là vật Nhà nước cấm mua bán, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi vải màu đen; 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu hồng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 100.000đ là tiền do pHm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

**[7]. Về án phí:** Xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo đều xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản

6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của những người bào chữa cho các bị cáo.

**[8].** Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Lầu Sái H khai mua Heroine và Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Thái nhưng không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ tRn,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về Tội danh và hình pHt:**

+ Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Lầu Sái H pHm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử pHt bị cáo Lầu Sái H 10 năm 06 tháng tù. Thời Hn tù tính từ ngày 12/5/2025.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Tuyên bố bị cáo Xồng Bá R pHm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử pHt bị cáo Xồng Bá R 01 năm 06 tháng tù. Thời Hn tù tính từ ngày 12/5/2025.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Tịch thu tiêu hủy:*** 0,16 gam Herroine; 19,04 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 túi vải đen và 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu hồng.

***Tịch thu sung ngân sách nhà nước:*** 100.000đ( Một trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

*(Vật chứng tRn đã được miêu tả trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Điện Biên).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2025).

***Nơi nhận:***
- VKSND khu vực 2 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Phân trại tạm giam N;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng TTr, KT&THA, TAND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**Nguyễn Thị Nga**